



Năm Thìn Kể Chuyện Rồng

(Nhâm Thìn từ 23-01-2012 đến 09-02-2013)

Hàn Lâm Nguyễn-Phú -Thứ

Sau khi năm Tân Mão chấm dứt, thì đến năm Nhâm Thìn được bàn giao từ giờ giao thừa bắt đầu giữa đêm chủ nhật, 22-01-2012 để cầm tinh đến 24 giờ đêm 09-02-2013. Năm Nhâm Thìn này thuộc hành Thủy và mạng Trường Lưu Thủy tức Nước chảy giòng lớn, năm này thuộc Dương, có can

Nhâm thuộc mạng Thủy và có chi Thìn thuộc mạng Thổ. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này "Chi khắc Can" tức Đất khắc Trời .Bởi vì: " Mạng Thổ = Thìn khắc mạng Thủy = Nhâm (mạng Thổ tức Đất được khắc xuất, mạng Thủy tức Trời bị khắc nhập). Do vậy, năm này mặc dù bị khắc kỵ, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều như năm Trời khắc Đất giống như các năm : Giáp Tuất (1994), Nhâm Ngọ (2002), Mậu Tý 2008 đã qua. Được biết năm Thìn vừa qua là năm Canh Thìn thuộc hành Kim, nhằm ngày thứ bảy, 05-02-2000 đến 23-01-2001.

Căn cứ theo Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông xuất hiện được minh định quảng bá từ năm thứ 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm 2637 trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy $2637 + 2012 = 4649$, rồi đem chia cho 60 thì có kết quả Vận Niên Lục Giáp thứ 77 và số dư 29 năm bắt buộc rơi vào Vận Niên Lục Giáp thứ 78 bắt đầu từ năm 1984 cho đến năm 2043. Do vậy, năm Nhâm Thìn 2012 này là năm thứ 29 của Vận Niên Lục Giáp 78.

Năm nay là con Rồng cầm tinh, là một linh vật đứng đầu trong tứ linh là : Long, Lân, Qui và Phụng (Phượng). Bởi vì, Rồng là linh vật tổ của tộc Việt và Trung Hoa thuộc Á Châu, cho nên lấy hình Rồng thêu lên y phục cho vua chúa và xây cất đền đài lăng tẩm ngày xưa cũng có lõng hình Rồng; Lân là linh vật có hình dáng giống con Sư Tử, Vua Chúa có nhân đức lắm mới thấy nó. Do vậy, người ta thường bong hình con vật này để múa trong dịp bước sang năm mới, với ý muốn mọi nhà đều được Lân đến, thì cả năm làm ăn phát đạt; Qui là linh vật cũng như loại Rùa, nhưng nó rất quý hiếm như Rùa Vàng = Kim Qui hay Thần Rùa = Thần Qui; Phụng (Phượng) là linh vật cũng là chúa loại cầm thú, có lông ngũ sắc vô cùng tuyệt đẹp, cho nên có câu: Tiên Sa Phụng (Phượng) Lộn là thế đó! Đây là, con vật thứ tư của Tứ Linh.

Căn cứ theo Dương Âm, thì tứ linh sẽ là : Long (Dương), Lân (Âm), Qui (Dương) và Phụng (Phượng) (Âm). Bởi vì, trên thế gian này, phải có Trời (Dương) và Đất (Âm) tạo hóa kết thành, cho nên trong Tứ Linh trở thành 2 cặp Dương Âm không thể tránh khỏi, nghĩa là từ Dương tới Âm, rồi hết Âm sang Dương, không khác từ Ngày (Mặt Trời) đến Đêm (Mặt Trăng), và từ đó ngày nay chúng ta thấy đặt tên các bảng tiệm hoặc các đám cưới người ta may cặp gối cũng dùng Long (Dương = Chồng) và Phụng (Phượng) (Âm = Vợ) gắn gọn và không mất ý nghĩa cặp Dương Âm kết thành.

Trong kho tàng Cao dao, Tục ngữ và Thành ngữ trong dân gian Việt Nam, cũng nhắc đến con Rồng, xin trích dẫn như sau :

*Rồng nằm bể cạn phơi râu,
Mấy lời anh nói, giấu đầu, hở đuôi.
Rồng vàng tắm nước ao tù,
Người khôn ở với người ngu bực mình.
Rồng giao đầu, Phụng (Phượng) giao đuôi,
Nay tui hỏi thiệt : Minh thương tui không mình?
Rồng châu ngoài Huế,
Ngựa té Đồng Nai,
Sông trong chảy lộn sông ngoài,
Thương người xa xứ lạc loài tới đây,
Tới đây, thì ở lại đây,
Bao giờ bén rễ, xanh cây thì về....*

(Ca dao)

*Rồng đen lấy nước thì nắng,
Rồng trắng lấy nước thì mưa....*

(Tục ngữ)

*Rồng bay Phụng (Phượng) múa.
Rồng mây gặp hội.
Rồng đến nhà Tôm.
Rồng thiêng uốn khúc.
Rồng ở với Giun.
Vẽ Rồng vẽ Rắn...*

(Thành ngữ)

Ngoài ra, Rồng là con linh vật cao quý nhất, cho nên tượng trưng cho vua chúa, bởi có chữ như sau : Long Vương = Vua (Thần) Biển - Long Bào = Áo Vua - Long Nhan = Đức Vua - Long Thuyền = Ghe thuyền để Vua đi, ngự - Long Sàng = Giường Vua ngủ, ngự - Long Mạch = Mạch Rồng, chỗ đất thanh vượng, có chôn ai xuống đó, thì con cháu sẽ được giàu sang - Long Huyết = Hàm Rồng - Long Phi = Hoàng hiệu Rồng bay - Ngân Long Phi = Tiền có hình Rồng bay - Đền Rồng = Đền Vua - Ngai Rồng = Ngai Vua ngự - Bệ Rồng = Bệ Vua ngự - Rồng Châu = Rồng chực châu Vua Chúa, nên có câu : Rồng châu, Hồ phục - Thuyền Rồng = Thuyền Vua ngự - Hội Rồng mây = Hội Vua, Tội gặp gỡ....

Hơn nữa, trong các cây cũng có tên Rồng, xin trích dẫn như sau : Xương Rồng, Lưỡi Rồng, Đậu Rồng... hoặc là : Cá Rồng Rồng, Cá hóa Long.... hay là Duyên cỡi Rồng (để chỉ duyên gái lành, gặp người chồng tốt)

- Giờ Thìn là giờ từ 7 đến 9 giờ sáng.

- Tháng Thìn là tháng ba của năm Âm Lịch.

Trong tiếng Pháp, thường dùng Le Dragon (n.m) = Con Rồng đực.

Năm nay, là năm Nhâm Thìn, có can là Nhâm cũng là năm đặc biệt, rớt đúng vào năm trong dân gian thường nói : " Nam Nhâm nữ Quý " để chỉ người phái Nam có tuổi Nhâm và người phái Nữ có tuổi Quý xem như tốt.

Nhưng nếu chúng ta bình tâm mà xét cho kỹ, thì không thể chấp nhận được, bởi vì con người sanh ra có : Giờ, Ngày, Tháng và Năm, với thời gian đó thường kết hợp Can và Chi. Hơn nữa, chúng ta chỉ thấy phái nam có can là Nhâm và phái nữ có can là Quý, mà kết luận như thế thì quá vội vàng. Mặc dù, can Nhâm thuộc dương và can Quý thuộc âm là thuận chiều. Ngoài ra, trong Thập Thiên Can không những chỉ có can Nhâm là dương, mà còn có các can dương nữa là : Giáp, Bính, Mậu, Canh. Do vậy, trong Thập Thiên Can có năm can dương đã dẫn và năm can âm là : Ất, Đinh, Kỷ, Tân, Quý. Về hành trong Thập Thiên Can chúng nó cũng đi từng cặp với nhau.

Xin trích dẫn nhắc lại (trang 138 và 1523) bảng kê :

1.- Thập Thiên Can đối với Ngũ Hành

Thiên Can	Hành Gì ?
Giáp, Ất	Mộc
Bính, Đinh	Hỏa
Mậu, Kỷ	Thổ
Canh, Tân	Kim
Nhâm, Quý	Thủy

Do vậy, cặp can Nhâm, Quý chỉ là một trong năm cặp của Thiên Can mà thôi. Hơn nữa, mỗi tuổi phải kết hợp Can và Chi, ví như năm Nhâm Thìn là năm được kết hợp can Nhâm và chi Thìn (nên nhớ rằng can dương kết hợp với chi dương và can âm kết hợp với chi âm). Muốn biết năm tuổi nào đó tốt hay xấu, thì chúng ta phải phân tách về ngũ hành xem coi có thuận hợp hay khắc kỵ không? Có như thế mới chính xác và trung thực của vấn đề.

2.- Thập Nhị Địa đối với Ngũ Hành

Địa Chi	Hành Gì ?
Thân, Dậu	Kim
Dần, Mão (Mèo)	Mộc
Hợi, Tý	Thủy
Tỵ, Ngọ	Hỏa
Thìn, Tuất, Sửu, Mùi	Thổ

Vậy tuổi phái nam có can Nhâm gặp chi Thìn tốt hay xấu ?

Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì : "Thổ khắc Thủy" cho nên chi Thìn thuộc hành Thổ khắc kỵ can Nhâm thuộc hành Thủy hay nói khác đi can Nhâm thuộc hành Thủy bị chi Thìn thuộc hành Thổ khắc kỵ.

Người có tuổi Can Chi tương khắc nhau, thì xem như tuổi Không Tốt. Do vậy, chúng ta kết luận rằng dù người phái nam có can Nhâm, mà kết hợp với chi không thuận hợp ngũ hành để đưa đến tương sanh, thì vẫn là tuổi Xấu như thường. Nếu người phái nam có can Nhâm hay can dương nào khác được kết hợp với chi được tương sanh ngũ hành, thì xem như tuổi đó sẽ là tuổi Tốt, ví như tuổi Nhâm Dần. Bởi vì, tuổi này có can Nhâm thuộc Thủy và chi Dần thuộc Mộc, căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành thì được tương sanh : "Thủy sanh Mộc" Từ đó, chúng ta kết luận rằng : "Nam Nhâm, Nữ Quý" chỉ có ảnh hưởng đúng về Dương Âm mà thôi.

Đối với tuổi Quý dành cho phái nữ, chúng ta cũng dùng phương thức trên để phân tách một cách khoa học chính xác như tuổi Nhâm dành cho phái nam vậy. Viết đến đây, tôi cũng nhớ có người nói : "Người nào có tuổi can Mậu" thì tương lai có đời sống nghèo nàn, vì chữ Mậu = Không. hoặc là : "Người nào có tuổi can Canh" thì tương lai có đời sống đầy lo lắng và cô độc, vì chữ Canh Cô mà ra. Đó là, sự đoán mò thiếu khoa học, có tánh cách dị đoan không thể chấp nhận được. Nếu những người phái nam có can Quý hay can âm và những người phái nữ có can Nhâm hay can dương, thì những người đó bị dương, âm trái ngược nhau vì không thuận chiều, thì đưa đến đời sống tương lai không thể tốt hơn những người có can thuận chiều được.

Nhân đây, xin trích dẫn các năm Rồng trong thế kỷ 20 như sau :

Giáp Thìn = từ thứ ba	16-02-1904 đến thứ sáu	03-02-1905
Bính Thìn = từ thứ năm	03-02-1916 đến thứ hai	22-01-1917
Mậu Thìn = từ thứ hai	23-01-1928 đến thứ bảy	09-02-1929
Canh Thìn = từ thứ năm	08-02-1940 đến chủ nhật	26-01-1941
Nhâm Thìn = từ chủ nhật	27-01-1952 đến thứ sáu	13-02-1953
Giáp Thìn = từ thứ năm	13-02-1964 đến thứ hai	01-02-1965
Bính Thìn = từ thứ bảy	31-01-1976 đến thứ năm	17-02-1977
Mậu Thìn = từ thứ tư	17-02-1988 đến chủ nhật	05-02-1989

Canh Thìn = từ thứ bảy 05-02-2000 đến thứ ba 23-01-2001
Nhâm Thìn = từ thứ hai 23-01-2012 đến thứ bảy 09-02-2013

Dân tộc và đất nước Việt Nam chúng ta đối với Rồng rất mật thiết với nhau, bằng chứng là dân tộc chúng ta giống giống Rồng Tiên, theo truyền thuyết, Cha là Lạc Long Quân (gốc Rồng), kết hôn với Mẹ là bà Âu Cơ (Tiên nữ), rồi sanh bọc trăm trứng, từ đó, chúng ta xem như giống Rồng Tiên. Nếu chúng ta nhìn hình thể đất nước Việt Nam, từ Bắc chí Nam, với hình cong chữ S, không khác con Rồng nằm uốn khúc dọc theo bờ biển và có các địa danh như : Long Đỗ (Rún Rồng), Long Biên, Thăng Long (tên thủ đô Việt tộc vào thế kỷ thứ 6), Vịnh Hạ Long (đây là kỳ quan thế giới được công nhân), Bình Long, Phước Long, Long Thành, Long Khánh, Long Hải (bãi tắm đẹp ở Vũng Tàu), Long Bình, Long An (nếu ai đi trên đường từ Sài Gòn về Miền Tây sẽ qua cầu Bến Lức thuộc Tân An ngày xưa, nằm trong lãnh thổ Long An), Long Hồ (nằm trong lãnh thổ Vĩnh Long), Long Mỹ (nằm trong lãnh thổ Chương Thiện), Thới Long (đây là một xã của Quận Ô Môn, Tỉnh Cần Thơ ngày xưa, tức Hậu Giang ngày nay, nơi đây có trồng nhiều cây trái danh tiếng như là Cam, Bưởi...). Ngoài ra, ở miền Tây có hai địa danh mang tên Long, trở thành tỉnh lỵ, không những có những cây trái ngon ngọt.... Đó là, Vĩnh Long và Long Xuyên.

Đất nước chúng ta trải dài từ Bắc xuống Nam, bởi con Rồng xuyên Việt. Đó là, sông Cửu Long, bởi vì con sông này phát nguồn từ cao nguyên xứ Tây Tạng, có chiều dài hơn 4000 cây số, chạy qua các nước Trung Hoa, Lào, Cao Miên (Campuchia), nơi đây có một nhánh thông vào biển hồ Tonlé Sap, rồi xuôi về Nam bằng hai nhánh là Tiền Giang và Hậu Giang thuộc miền Tây Nam Phần Việt Nam, còn gọi là sông Bassac, cuối cùng thoát ra bằng 9 cửa sông, cho nên có tên gọi là Sông Cửu Long (tức 9 con Rồng). Như chúng ta đã biết, dân tộc Việt Nam là giống Rồng Tiên, cho nên đất nước Việt Nam cũng kết tạo từ miền Bắc với thủ đô Việt tộc Thăng Long, với kỳ quan thế giới Vịnh Hạ Long tức cha là Rồng, còn mẹ Tiên tức ở địa danh rất đẹp có đồi núi, có sông biển hùng vĩ và đầy thơ mộng. Đó là, Hà Tiên, thuộc tỉnh Rạch Giá (Kiên Giang).

Nhân dịp bước sang năm mới Mừng Xuân Nhâm Thìn 2012, xin kính chúc quý bà con đồng hương mọi nhà làm ăn phát đạt như Rồng bay và sức khỏe thật dồi dào, mọi sự hạnh thông như ý là mừng.

Hàn Lâm NGUYỄN-PHÚ-THỨ
Mừng Xuân Nhâm Thìn 2012